TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ
Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày 05/6/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Tạ Minh Khôi.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Lê Xuân Hưng.
- Bà Lê Thị Hải Lộc.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường nhà Văn Hóa khu phố 2, Phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 22/5/2019, đối với bị cáo:

Trần Công K, sinh năm 1998 tại Quảng Trị; nơi đăng ký HKTT: Khu phố S, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Văn K, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1973; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2018 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn K, sinh năm 1967; địa chỉ: Khu phố S, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố C, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 25/12/2018, Trần Công K đến khu vực Nghĩa trang đường 9 thuộc Phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị gặp một người thanh niên tên gọi là Duy Bọ (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 06 viên ma túy loại

hồng phiến với giá 500.000 đồng. Sau đó, K giấu 06 viên ma túy vào túi quần rồi đi về nhà trọ (do K thuê để ở) tại địa chỉ: Số 26/65 đường T, thành phố Đ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, K sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0834133123 điện cho Nguyễn Minh Đ; trú tại: Khu phố C, phường N, thành phố Đ để nhờ Đ mua hộp cơm. Khoảng 10 phút sau, Đ đưa cơm đến, K rủ Đ ở lại cùng sử dụng ma túy thì Đ đồng ý. K lấy 02 viên ma túy hồng phiến ra, cả hai cùng sử dụng hết, 04 viêc còn lại K cất giấu ở vị trí gốc bên trái phòng khách. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an thành phố Đông Hà tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của K thì phát hiện K đã có hành vi cất giấu 04 viên ma túy loại hồng phiến ở vị trí góc bên trái phòng khách nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tạng đối với Trần Công K và thu giữ 01 đoạn ống nhựa màu xanh, bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng, hình tròn, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY được niêm phong trong 01 bì thư có ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số: 110/KLGĐ ngày 02/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 04 viên nén màu hồng được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng 0,3948g là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Công K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Công K từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2018.

Về vật chứng:

Tich thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong số ký hiệu MT28 đựng toàn bộ bao gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng, cao 15 cm, phần giữa thân có 01 lỗ tròn.

Trả lại cho Trần Công K 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có thuê bao: 083413xxx và tờ tiền có mạnh giá 1.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Công K trình bày lời nói sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, nay bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm về đoàn tụ với gia đình và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy: Hành vi, quyết định của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Công K đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 25/12/2018, sau khi mua được 06 viên ma túy loại hồng phiến của một thanh niên tên gọi là Duy Bọ (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực Nghĩa trang đường 9 thuộc Phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị thì bị cáo K đưa số ma túy mua được về nhà trọ (do K thuê để ở) tại địa chỉ: Số 26/65 đường T, thành phố Đ. Đến khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, K và Đ (bạn của K) sử dụng hết 02 viên, 04 viên ma túy còn lại, K cất giấu ở vị trí gốc bên trái phòng khách, nhằm mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ bản kết luận giám định số: 110/KLGĐ ngày 02/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị cho thấy: 04 viên ma túy loại hồng phiến mà K cất giấu, nhằm mục đích sử dụng có khối lượng 0,3948g là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ trái phép, nhưng để có ma túy sử dung, bị cáo K coi thường pháp luật đã có hành vi cất giấu, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng với khối lượng 0,3948g gam loại Methamphetamine nên đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Trần Công K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Ma túy hiện đang là một trong những tệ nạn bức xúc nhất của xã hội, gây tác hại rất nhiều mặt đến đời sống kinh tế và xã hội, làm cho người sử dụng bị ảo giác, mất khả năng nhận thức về hành vi, gây nên sự bất an trong xã hội, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến đời sống của quần chúng nhân dân sống trên địa bàn. Vì vậy, cần đưa vụ án ra xét xử nhanh chóng, kịp thời và xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo cũng như các tội phạm liên quan đến ma túy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo K đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; ngoài ra, bị cáo hiện là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình có phần khó khăn, phạm tội lần đầu. Vì vậy, chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, phát triển lành mạnh để trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với Nguyễn Minh Đ (bạn của K) tuy cùng với K sử dụng chung ma túy vào ngày 25/12/2018, nhưng Đ không biết việc K có cất giấu, tàng trữ chất ma túy

nên cơ quan tiến hành tố tụng không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Đ là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà đã tạm giữ gồm: 01 phong bì niêm phong số ký hiệu MT28 đựng toàn bộ bao gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng, cao 15 cm, phần giữa thân có 01 lỗ tròn được cắm bởi 01 tờ tiền mạnh giá 1.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có số thuê bao: 0834133xxx và 9.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Thấy rằng:

Đối với số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT28 là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 chai nhựa màu trắng, cao 15 cm, phần giữa thân có 01 lỗ tròn hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với tờ tiền mạnh giá 1.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có số thuê bao: 0834133xxx đây là tiền và tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với khoản tiền thu giữ ở bị cáo 9.000.000 đồng, đây là tiền của ông Trần Văn K (bố của bị cáo), tại giai đoạn truy tố Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã trả lại cho ông K là đúng pháp luật, tại phiên tòa ông K không có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Trần Công K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Công K 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 25/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ký hiệu MT28 đựng toàn bộ bao gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng, cao 15 cm, phần giữa thân có 01 lỗ tròn.

Trả lại cho bị cáo Trần Công K 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng Imei 1: 356004083056988, Imei 2: 35600408356996, bên trong có một sim có số thuê bao: 0834133xxx, số seri sim: 89840200021539169xxx (Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và tình trạng hoạt động của số thuê bao trên), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/5/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Công K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án Hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Minh Khôi